

Bản án số: 15/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 21 - 7 - 2023
V/v Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Kim Oanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Thung

Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Nghĩa – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 21 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 21/2023/TLST-HNGĐ, ngày 03 tháng 7 năm 2023 về “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 7 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: **Võ Thị L**, sinh năm 1979.

Địa chỉ: **khóm C, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.**

Bị đơn: Ông CHEN HUNG SEN, sinh năm 1967.

Địa chỉ: **Số G, hẻm Q, khóm A, phường H, thành phố B, huyện B, Đài Loan.**

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 29 tháng 5 năm 2023 nguyên đơn **Võ Thị L** trình bày:

Về hôn nhân: Bà **L** và ông CHEN HUNG SEN quen biết, cưới nhau năm 2017, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân thị xã H, tỉnh Đồng Tháp cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 16/2018 ngày 27/11/2018.

Sau khi kết hôn bà **L** sang Đài Loan sinh sống, đoàn tụ cùng ông CHEN HUNG SEN được một năm. Do bất đồng quan điểm quá lớn, vợ chồng thường xuyên cãi vã nhau, tính tình không hòa hợp được, cuộc sống không hạnh phúc. Vì vậy, năm 2019 bà **L** trở về Việt Nam sinh sống cho đến nay, vợ chồng ít liên

lạc với nhau. Bà **L** không còn tình cảm với ông CHEN HUNG SEN, mục đích hôn nhân không đạt được, hôn nhân không thể kéo dài. Nay bà **L** yêu cầu được ly hôn với ông CHEN HUNG SEN.

Về nuôi con: Vợ chồng không có con chung.

Về chia tài sản: Vợ chồng không có tài sản chung.

Về nợ chung: Vợ chồng không có nợ chung.

Văn bản ủy thác ngày 14 tháng 12 năm 2022 bị đơn CHEN HUNG SEN trình bày: Ông CHEN HUNG SEN đồng ý ủy quyền cho bà **L** thực hiện việc khởi kiện xin ly hôn giữa ông và bà **L**. Vì không thể đến Tòa án trực tiếp tham gia giải quyết vụ án. Đồng thời, ông CHEN HUNG SEN có đơn xin xét xử vắng mặt có hợp pháp hóa lãnh sự gửi đến Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử sơ thẩm nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Căn cứ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, ý kiến của bị đơn, giấy chứng nhận kết hôn và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định đây là vụ án ly hôn có yếu tố nước ngoài, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 37, điểm c khoản 1 Điều 40 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Bà **L** và ông CHEN HUNG SEN có đơn xin xét xử vắng mặt và vắng mặt tại phiên tòa. Việc vắng mặt của các đương sự phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, khoản 3 Điều 477 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với nguyên đơn, bị đơn.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hôn nhân: Bà **L** và ông CHEN HUNG SEN kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn và được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận kết hôn ngày 27/11/2018 là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Bà **L** cho rằng vợ chồng sống chung hạnh phúc được một năm tại Đài Loan thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi vã nhau. Năm 2019 bà **L** trở về Việt Nam, từ đó vợ chồng sống xa nhau cho đến nay.

Xét thấy, vợ chồng sống xa nhau đã lâu, không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau, vợ chồng không mong muốn hàn gắn tình cảm vợ chồng, kéo dài quan hệ hôn nhân cũng không hạnh phúc. Ông CHEN HUNG SEN biết bà **L** khởi kiện xin ly hôn với ông nhưng do khác biệt về ngôn ngữ, văn hóa và pháp luật nên ông CHEN HUNG SEN không trình bày về nguyên nhân mâu thuẫn vợ

chồng, ngược lại ông làm văn bản ủy thác cho bà L giải quyết vấn đề ly hôn của vợ chồng, văn bản đã được hợp pháp hóa lãnh sự theo quy định của pháp luật Việt Nam. Điều đó chứng tỏ ông CHEN HUNG SEN đồng ý chấm dứt quan hệ hôn nhân với bà L. Việc bà L khởi kiện xin ly hôn và ông CHEN HUNG SEN không phản đối là phù hợp với nhận định nêu trên nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2.2] Về nuôi con, chia tài sản, nợ chung: Bà L xác định vợ chồng không có con chung, không có tài sản chung và không có nợ chung. Ông CHEN HUNG SEN ủy thác cho bà L giải quyết ly hôn mà không trình bày về con chung, tài sản chung và nợ chung của vợ chồng. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết về con chung, tài sản chung và nợ chung, trường hợp các đương sự có yêu cầu sẽ được giải quyết thành vụ án khác.

[3] Về án phí sơ thẩm: Bà L khởi kiện xin ly hôn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[4] Các đương sự được quyền kháng cáo bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 37, điểm c khoản 1 Điều 40, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, khoản 3 Điều 477 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng khoản 1 Điều 56, Điều 121 và 127 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của bà **Võ Thị L**.

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa bà **Võ Thị L** và ông CHEN HUNG SEN

2. Về nuôi con: Không xem xét giải quyết.

3. Về chia tài sản: Không xem xét giải quyết.

4. Về nợ chung: Không xem xét giải quyết.

5. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà **Võ Thị L** phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng bà L đã nộp tạm ứng án phí theo Biên lai thu số 0014201 ngày 28/6/2023 tại Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Đồng Tháp. Bà L đã nộp xong tiền án phí sơ thẩm.

6. Các đương sự có quyền kháng cáo bản án của Tòa án cấp sơ thẩm lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh. Bà L có quyền kháng cáo bản án

trong thời hạn 15 ngày, ông CHEN HUNG SEN được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND Tỉnh;
- Cục THADS Tỉnh;
- Phòng KTNV-THA TAT;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VT (Minh).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(ĐÃ KÝ)

Huỳnh Kim Oanh